**LỚP 2 – NHÓM 4 – CUỐI KÌ II**

**MA TRẬN, BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ II**

**MÔN: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ LỚP 7**

**Thời gian: 90 phút**

**1. Khung ma trận**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Chương/****chủ đề** | **Nội dung/** **đơn vị kiến thức** | **Mức độ kiểm tra, đánh giá** | **Tổng****% điểm** |
| **Nhận biết****(TNKQ)** | **Thông hiểu****(TL)** | **Vận dụng****(TL)** | **Vận dụng cao****(TL)** |
| *TN* | *TL* | *TN* | *TL* | *TN* | *TL* | *TN* | *TL* |
| **Phân môn Lịch sử** |
| **Đại Việt thời Lý – Trần – Hồ (1009 - 1407)** | - Đại Việt từ thế kỉ XIII đến đầu thế kỉ XV: thời Trần. | 2 TN |  |  |  |  |  |  |  | 5,0  |
| - Nước Đại Ngu thời Hồ (1400 – 1407) | 1TN |  |  |  |  |  |  |  | 2,5 |
| **Khởi nghĩa Lam Sơn và Đại Việt thời Lê sơ (1418 – 1527)** | - Khởi nghĩa Lam Sơn (1418 – 1427) | 1TN |  |  | 1TL |  |  |  |  | 27,5 |
| - Đại Việt thời Lê sơ (1428 – 1527) | 2TN |  |  |  |  |  |  |  | 5,0 |
| **Vùng đất phía Nam Việt Nam từ đầu thế kỉ X đến đầu thế kỉ XVI** | - Vương quốc Cham-pa và vùng đất Nam Bộ từ đầu thế kỉ X đến đầu thế kỉ XVI | 1TN |  |  |  |  |  |  | 1TL | 7,5 |
| **Đô thị: Lịch sử và hiện tại** | Đô thị: Lịch sử và hiện tại | 1TN |  |  |  |  |  |  |  | 2,5 |
| **Số câu** | **8TN** |  |  | **1TL** |  |  |  | **1TL** |  |
| **Tỉ lệ** | **20%** |  |  | **25%** |  |  |  | **5,0 %** | **50%** |
| **Phân môn Địa lý** |
| **Chủ đề….** | Nội dung…. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Nội dung… |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **Số câu** | **….** |  |  | **….** |  | **…..** |  | **……** |  |
| **Tỉ lệ** | **20%** |  |  | **15%** |  | **10%** |  | **5%** | **50%** |
| **Tổng hợp chung (LS; ĐL)** | **40%** | **30%** | **20%** | **10%** | **100%** |

**2. Bảng đặc tả**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/****Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ kiểm tra, đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **Phân môn Lịch sử** |
| 1 | **Đại Việt thời Lý – Trần – Hồ (1009 - 1407)** | - Đại Việt từ thế kỉ XIII đến đầu thế kỉ XV: thời Trần. | **Nhận biết**- Trình bày được những nét chính về tình hình chính trị , xã hội, văn hóa, tôn giáo thời Trần.**Thông hiểu**- Trình bày được ý nghĩa lịch sử của ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông - Nguyên.- Mô tả được sự thành lập nhà Trần.- Nêu được những thành tựu tiêu biểu về văn hoá.**Vận dụng**– Đánh giá được vai trò của một số nhân vật lịch sử tiêu biểu thời Trần: Trần Thủ Độ, Trần Quốc Tuấn, Trần Nhân Tông...– Phân tích được nguyên nhân thắng lợi của ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông – Nguyên.- Nhận xét được tinh thần đoàn kết và quyết tâm chống giặc ngoại xâm của quân dân Đại Việt | **2TN** |  |  |  |
| - Nước Đại Ngu thời Hồ (1400 – 1407) | **Nhận biết**– Trình bày được sự ra đời của nhà Hồ**Thông hiểu**– Giới thiệu được một số nội dung chủ yếu trong cải cách của Hồ Quý Ly.- Giải thích được tác động của những cải cách ấy đối với xã hội thời nhà Hồ.- Mô tả được những nét chính về cuộc kháng chiến chống quân xâm lược nhà Minh.– Giải thích được nguyên nhân thất bại của cuộc kháng chiến chống quân Minh xâm lược. | **1TN** |  |  |  |
| 2 | **Khởi nghĩa Lam Sơn và Đại Việt thời Lê sơ (1418 – 1527)** | - Khởi nghĩa Lam Sơn (1418 – 1427) | **Nhận biết**– Trình bày được một số sự kiện tiêu biểu của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn. **Thông hiểu**– Nêu được ý nghĩa của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn– Giải thích được nguyên nhân chính dẫn đến thắng lợi của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn. **Vận dụng**– Đánh giá được vai trò của một số nhân vật tiêu biểu: Lê Lợi, Nguyễn Trãi, Nguyễn Chích,.... | **1TN** | **1TL** |  |  |
| - Đại Việt thời Lê sơ (1428 – 1527) | **Nhận biết**– Trình bày được tình hình kinh tế – xã hội thời Lê sơ.**Thông hiểu**– Mô tả được sự thành lập nhà Lê sơ– Giới thiệu được sự phát triển văn hoá, giáo dục và một số danh nhân văn hoá tiêu biểu thời Lê sơ. | **1TN****1TN** |  |  |  |
| 3 | **Vùng đất phía Nam Việt Nam từ đầu thế kỉ X đến đầu thế kỉ XVI** | - Vương quốc Chăm-pa và vùng đất Nam Bộ từ đầu thế kỉ X đến đầu thế kỉ XVI | **Nhận biết**– Nêu được những nét cơ bản về chính trị, kinh tế, văn hoá ở vùng đất phía Nam từ đầu thế kỉ X đến đầu thế kỉ XVI.**Vận dụng cao**Viết bài giới thiệu về di tích lịch sử của Chăm-pa\* | **1TN** |  |  | **1TL** |
| 4 | **Chủ đề chung 2** | Đô thị: Lịch sử và hiện tại | **Nhận biết**- Trình bày được mối quan hệ giữa đô thị với các nền văn minh cổ đại, vai trò của giới thương nhân với sự phát triển đô thị châu Âu trung đại.**Thông hiểu**- Phân tích được các điều kiện địa lí và lịch sử góp phần hình thành và phát triển một đô thị cổ đại và trung đại. | **1TN** |  |  |  |
|  | **Số câu/loại câu** | 8TN | 1TL |  | 1TL |
|  | **Tỉ lệ %** | 20 | 25 |  | 5 |
|  | **Tổng hợp chung (LS và ĐL)** | 40% | 30% | 20% | 10% |

**ĐỀ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KÌ II**

**Môn: Lịch sử và Địa lý 7**

(*Thời gian làm bài 90 phút)*

**I. TRẮC NGHIỆM** (2,0 điểm)

Hãy chọn phương án đúng cho các câu sau rồi ghi vào bài làm.

**Câu 1.** Nhà Trần được thành lập trong hoàn cảnh Lý Chiêu Hoàng nhường ngôi cho ai?

A. Trần Thủ Độ.      B. Trần Quốc Toản.

C. Trần Quốc Tuấn.         D. Trần Cảnh.

**Câu 2.** Bộ luật thành văn được biên soạn dưới thời Trần (1226 - 1400) có tên là

A. Hình thư. B. Quốc triều hình luật.

C. Hồng Đức. D. Hoàng triều luật lệ.

**Câu 3.** Năm 1400, Hồ Quý Ly lập ra triều Hồ, đặt tên nước là

1. Đại Ngu. B. Đại Việt.

C. Đại Cồ Việt. D. Việt Nam.

**Câu 4.** Hai trận đánh lớn nhất trong khởi nghĩa Lam Sơn là

 A. trận Hạ Hồi và trận Ngọc Hồi – Đống Đa.

B. trận Rạch Gầm – Xoài Mút và trận Bạch Đằng.

C. trận Tây Kết và trận Đông Bộ Đầu.

D**.** trận Tốt Động – Chúc Động và trận Chi Lăng – Xương Giang.

**Câu 5.** Lực lượng sản xuất chính trong xã hội nước ta thời Lê sơ (1428 – 1527) là

 A. nô tì. B. nông dân.

C. thương nhân. D. thợ thủ công.

**Câu 6.** Dưới triều đại nào Nho giáo chiếm địa vị độc tôn, Phật giáo và Đạo giáo bị hạn chế?

A. Nhà Lý. B. Nhà Trần.

C. Nhà Hồ. D. Nhà Lê sơ.

**Câu 7.** Công trình kiến trúc nổi tiếng của người Chăm là

 A. tháp Chăm. B. chùa Một Cột.

 C. Văn Miếu - Quốc Tử Giám. D. tháp Báo Thiên.

**Câu 8.** Tầng lớp nào có vai trò ngày càng to lớn trong các đô thị ở châu Âu thời trung đại?

 A. Thương nhân B. Thợ thủ công

 C. Nông dân. D. Quý tộc.

**II. TỰ LUẬN** (3,0 điểm)

**Câu 1.** (2,5 điểm)

Trình bày nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa lịch sử của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn (1418-1427)

**Câu 2.** (0,5 điểm)

Từ kiến thức đã học về văn hóa Chăm – pa, em hãy viết một đoạn (khoảng 5 câu) giới thiệu về một công trình kiến trúc của người Chăm mà em yêu thích.

**Hết**

**HƯỚNG DẪN CHẤM BÀI KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KÌ II**

**Môn: Lịch sử và Địa lý 7**

**I. TRẮC NGHIỆM** (2,0 điểm)

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** |
| Đáp án | **D** | **B** | **A** | **D** | **B** | **D** | **A** | **A** |

**II. TỰ LUẬN** (3,0 điểm)

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung cần đạt** | **Điểm**  |
| **Câu 1.** Trình bày nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa lịch sử của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn (1418-1427) | **2,5** |
| **Nguyên nhân thắng lợi:**- Nhân dân ta luôn có truyền thống yêu nước nồng nàn, ý chí và quyết tâm giành lại độc lập dân tộc. | 0,5 |
| - Toàn dân đồng lòng đoàn kết chiến đấu, đóng góp của cải, lương thực, vũ khí, chịu nhiều gian khổ hi sinh. | 0,5 |
| - Do đường lối lãnh đạo đúng đắn, sáng tạo của bộ chỉ huy nghĩa quân như: Lê Lợi, Nguyễn Trãi,… | 0,5 |
| **Ý nghĩa lịch sử:** |  |
| - Cuộc khởi nghĩa Lam Sơn là một cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc có tính chất nhân dân rộng rãi. | 0,5 |
| - Chấm dứt hơn hai mươi năm đô hộ của nhà Minh, khôi phục nền độc lập, mở ra thời kì phát triển mới của đất nước. | 0,5 |
| **Câu 2.** Từ kiến thức đã học về văn hóa Chăm – pa, em hãy viết một đoạn (khoảng 5 câu) giới thiệu về một công trình kiến trúc mà em yêu thích.  | **0,5** |
| HS viết 1 đoạn ngắn gọn khoảng 5 câu giới thiệu về một công trình kiến trúc Chăm-pa (Gợi ý: Tên công trình, địa điểm, thời gian, giá trị) | 0,5 |

 **Hết**